

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Tiền Giang, ngày 18 tháng 04 năm 2014

MỤC LỤC

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 00

Giới thiệu chung 01

Tình hình hoạt động kinh doanh 11

Báo cáo Ban Giám đốc 21

Báo cáo Hội đồng Quản trị 31

Quản trị công ty 34

Báo cáo tài chính 44

Phụ lục 51



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*Kính thưa Quý cổ đông, các Nhà đầu tư, Đối tác, Quý khách hàng
cùng Toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco*

Năm 2013, nền kinh tế Việt Nam vẫn chưa thực sự phục hồi do tác động chung từ tình hình khó khăn của nền kinh tế thế giới, khủng hoảng tài chính và khủng hoảng nợ công ở Châu Âu vẫn chưa hoàn toàn chấm dứt. Trong nước, nhiều bất cập chưa được giải quyết gây áp lực lớn cho doanh nghiệp: Hàng tồn kho ở mức cao, sức mua yếu, tỷ lệ nợ xấu ngân hàng ở mức đáng lo ngại, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, dừng hoạt động hoặc giải thể... ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp và TIPHARCO cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng đó. Ngoài ra, tình hình cạnh tranh trong ngành giữa các công ty trong nước cũng diễn ra ngày càng gay gắt, hàng nhập từ các nước lân cận nhiều làm ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành đã có nhiều định hướng, chiến lược kịp thời đề ra nhiều biện pháp thiết thực dẫn dắt Công ty vượt qua được khó khăn, thách thức. Cùng với sự cố gắng và quyết tâm của toàn thể CBNV Công ty đã xuất sắc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 mà Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tổng doanh thu năm 2013 đạt 262.026 triệu đồng vượt 13,92% kế hoạch và tăng 19,06% cùng kỳ năm ngoái (trong đó doanh thu sản xuất đạt 158.982 triệu đồng vượt 13,56% kế hoạch và tăng 15,81% cùng kỳ năm ngoái), lợi nhuận trước thuế đạt 6.003 triệu đồng vượt 7,2% kế hoạch và tăng 10,71% so với cùng kỳ 2012. Kết quả trên là sự nỗ lực của toàn thể Công ty trong năm qua, và điều này cũng cho thấy những cải tiến, sáng tạo trong tổ chức cũng như hoạt động kinh doanh đã đem lại kết quả tích cực. Với đà phát triển như hiện nay, tôi tin tưởng rằng con thuyền TIPHARCO sẽ tiếp tục vững vàng trước mọi con sóng của nền kinh tế và sẽ tiếp tục phát triển để theo đuổi những mục tiêu dài hạn hơn.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco, tôi xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất đến sự quan tâm và sự hỗ trợ của các cơ quan ban ngành, sự tin tưởng và ủng hộ của quý cổ đông và các nhà đầu tư.

Tôi cũng xin gửi lời tri ân sâu sắc đến toàn thể cán bộ công nhân viên, những người đã có đóng góp quan trọng nhất cho sự phát triển của Công ty hôm nay.

Trân trọng!

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



ĐS. Phạm Quang Bình

GIỚI THIỆU CHUNG



Giới thiệu công ty

Quá trình hình thành và phát triển

Các giải thưởng, danh hiệu đạt được

Sơ đồ tổ chức

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Định hướng phát triển

Các rủi ro

GIỚI THIỆU CÔNG TY



TIPHARCO

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM TIPHARCO**

- ◆ Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco
- ◆ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1200100557, do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Tiền Giang cấp ngày lần đầu ngày 28/02/2006, đăng ký thay đổi lần 07 ngày 08/11/2013.
- ◆ Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng
- ◆ Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 15.000.000.000 đồng
- ◆ **Trụ sở chính**
 - Địa chỉ: Số 15 đường Đốc Binh Kiều, Phường 2, Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
 - Số điện thoại: 0733 871 817 – 0733 872 973
 - Số fax: 0733 883 740
- ◆ **Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược Phẩm Tipharco (Tỉnh Tiền Giang)**
 - Địa chỉ chi nhánh: Gian L3, số 134/1 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
- ◆ Website: www.tipharco.com.vn

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1976

Công ty được thành lập vào có tên là: Công ty Dược phẩm Tiền Giang có chức năng sản xuất, kinh doanh và phân phối thuốc đến các công ty cấp III Huyện, thị trực thuộc.

1977

Tách sản xuất và kinh doanh, thành lập hai đơn vị là Xí nghiệp Dược Phẩm Tiền Giang có chức năng sản xuất và nuôi trồng dược liệu, và Công ty Dược phẩm cấp II có chức năng phân phối thuốc.

1983

Sáp nhập Xí nghiệp Dược Phẩm thành Xí nghiệp Liên Hợp Dược Tiền Giang.

1992

Thành lập doanh nghiệp nhà nước đổi tên là Công ty Dược và Vật tư y tế Tiền Giang.

2006

Chuyển sang công ty cổ phần đổi tên là Công ty Cổ phần Dược Phẩm Tipharco.

2013

Doanh số trúng thầu tăng trưởng mạnh phủ khắp các tỉnh Miền Tây và TP.HCM.



CÁC GIẢI THƯỞNG DANH HIỆU ĐẠT ĐƯỢC

Các giải thưởng chất lượng

Cúp vàng thương hiệu an toàn vì sức khỏe cộng đồng 2007.

Cúp vàng Thương Hiệu Việt 2007.

Cúp vàng chất lượng hội nhập 2007.

Top 500 Thương hiệu nổi tiếng 2007.

Cúp vàng Thương hiệu Việt chất lượng hội nhập WTO 2010.

Cúp vàng Topten thương hiệu Việt ứng dụng Khoa Học – Kỹ Thuật 2011.

Chứng nhận thương hiệu cạnh tranh của cục sở hữu trí tuệ 2011.

Cúp vàng sở hữu trí tuệ Việt nam 2011.

Giải bạc chất lượng Việt Nam 2011, 2012.

Thương hiệu việt uy tín 2012, 2013.

Được bình chọn:

Doanh nghiệp làm ăn có hiệu quả Đồng bằng Sông Cửu Long.

Danh hiệu khen thưởng

Đơn vị anh hùng lao động thời kỳ đổi mới 2005.

Huân chương lao động hạng 01, 02, 03.

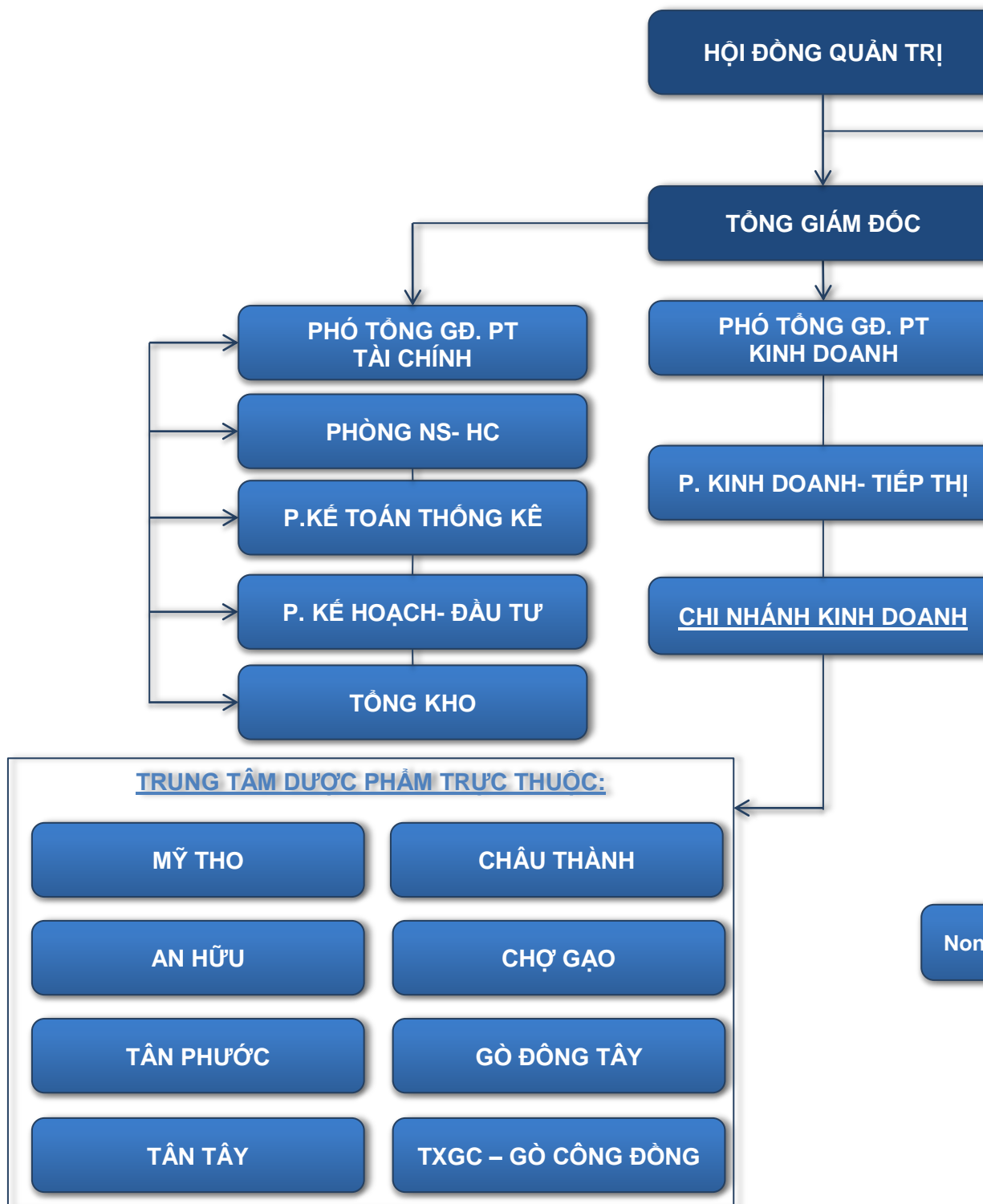
Huân chương độc lập hạng 02, 03.

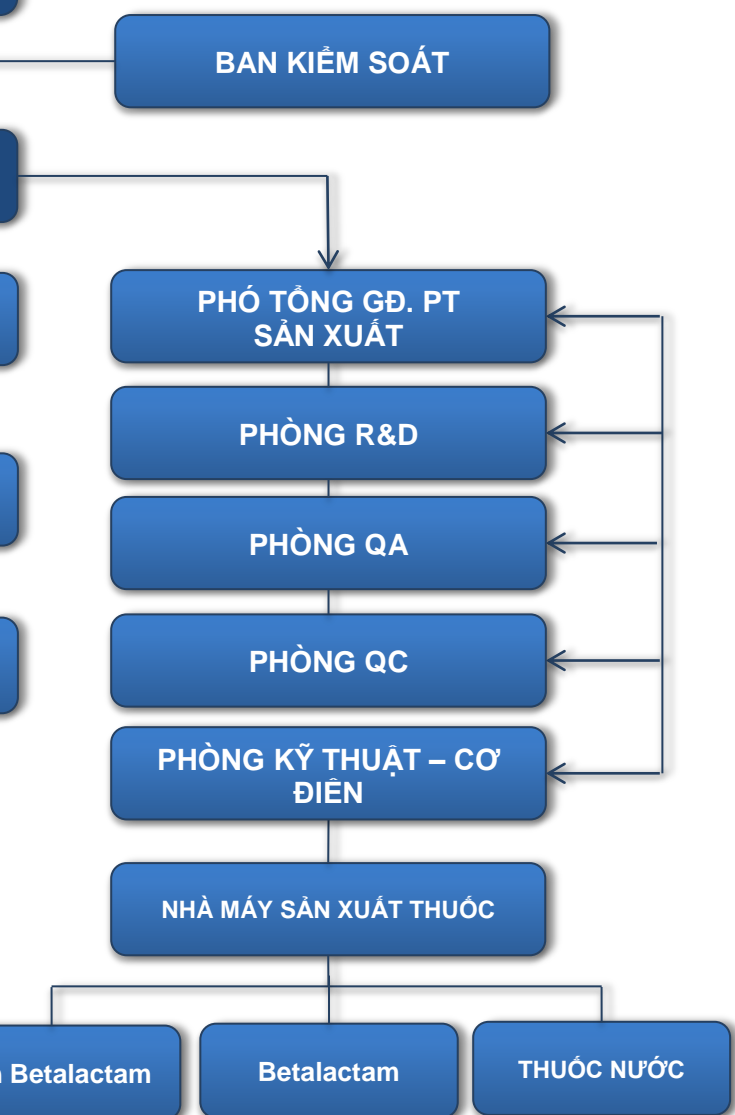
Huân chương chiến công hạng 02, 03.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

Mô hình quản trị: Công ty được quản lý và điều hành theo cơ cấu tổ chức gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc.

Cơ cấu bộ máy quản lý





Các công ty con, công ty liên kết:

Không có.

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất dược phẩm và vật tư y tế; Sản xuất thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm, bao bì; sản xuất mỹ phẩm; sản xuất các loại sirô giải khát, sản xuất nước tinh khiết đóng chai, đóng bình các dạng, sản xuất các loại rượu thuốc đóng chai các dạng.
- Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu nguyên liệu, hóa chất, dược phẩm và vật tư y tế, thiết bị sản xuất kinh doanh thuộc ngành y tế.
- Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, chế phẩm, bao bì; kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu mỹ phẩm.
- Kinh doanh các loại sirô giải khát, kinh doanh nước tinh khiết đóng chai, đóng bình các dạng, kinh doanh các loại rượu thuốc đóng chai các dạng.
- Gia công, nhượng quyền, đại lý trong sản xuất kinh doanh dược phẩm, vật tư y tế, thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm, nguyên liệu, hóa chất, bao bì, thiết bị sản xuất kinh doanh thuộc ngành y tế.
- Các ngành nghề khác theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 07 ngày 08/11/2013.

Địa bàn kinh doanh

Tỉnh Tiền Giang, các tỉnh miền tây, TPHCM.



Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Củng cố thị trường truyền thống và mở rộng thị trường mới ở khắp các khu vực trong cả nước.
- Công ty trực tiếp tham gia đấu thầu hoặc cho các công ty đấu thầu vào khối điều trị để bán hàng công ty sản xuất, tạo công việc ổn định cho người lao động.
- Giữ vững uy tín công ty trên thị trường.
- Đa dạng các sản phẩm, dịch vụ đáp ứng tốt các nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng.
- Tối đa hóa lợi nhuận và mang lại lợi ích thiết thực cho các cổ đông.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Sẽ phủ kín thị trường cả nước trước mắt lĩnh vực hàng thầu, tiếp theo là lĩnh vực OTC.
- Phát triển danh mục sản phẩm dựa theo danh mục thuốc sử dụng cho bệnh viện tập trung nhóm hàng đặc trị có thể thay thế sản phẩm ngoại nhập.
- Xây dựng xưởng thuốc đông dược.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Phát triển Công ty luôn gắn liền với trách nhiệm với môi trường, xã hội, quan tâm đến lợi ích cộng đồng.





Rủi ro kinh tế

Kinh tế năm 2013 tiếp bước chuỗi ngày ảm đạm của nền kinh tế thế giới nói chung và nước ta nói riêng. Tốc độ tăng trưởng GDP là 5,42%, mặc dù mức tăng trưởng này vẫn chưa đạt mục tiêu đề ra là 5,5% nhưng vẫn cao hơn mức tăng 5,25% của năm 2012. Lạm phát tiếp tục được kiềm chế, CPI 2013 tăng 6,04% thấp hơn chỉ tiêu Quốc Hội đề ra, đây là năm có chỉ số giá tiêu dùng tăng thấp nhất trong 10 năm trở lại đây. Ngành dược với nhiều thách thức cũng chịu chung rủi ro kinh tế. Tuy nhiên, trong năm qua với sự cố gắng của Chính phủ, lãi suất ngân hàng và lạm phát đã giảm dần tạo nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp phát triển đặc biệt với ngành dược như Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco.

Rủi ro thị trường

Cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt khi có sự góp mặt ngày càng nhiều số lượng doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia cung ứng thuốc, chỉ sản xuất thuốc thông thường nên một mặt chịu áp lực cạnh tranh giữa các doanh nghiệp nội địa, mặt khác chịu áp lực rất lớn từ phía các doanh nghiệp nước ngoài với các sản phẩm đặc trị có giá trị cao, đáp ứng đủ danh mục thiết yếu của Bộ y tế. Bên cạnh đó tâm lý chuộng hàng ngoại cũng gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong nước như Tipharco.



Rủi ro tỷ giá

Tỷ giá ngoại tệ ảnh hưởng đến giá cả đầu vào sản phẩm do Công ty phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu trong quy trình sản xuất dược phẩm. Vì vậy, việc dự trữ nguyên liệu nhằm ổn định sản xuất và giá thành là rất cần thiết, đòi hỏi Công ty phải tính toán hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong khâu dự trữ.

Rủi ro về pháp lý

Việc ban hành hoặc thay đổi chính sách, các quy định mới liên quan đến hoạt động của ngành có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Tuy nhiên, Công ty luôn phân tích các yếu tố rủi ro để khi có xảy ra sẽ kịp thời chủ động ứng phó.

Là doanh nghiệp hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty chịu sự chi phối của các Luật như Luật Doanh Nghiệp, Luật Thuế, Bộ luật Lao động... Ngoài ra, việc ban hành hoặc thay đổi chính sách, các quy định mới liên quan đến hoạt động của ngành có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Mọi thay đổi trong các Luật và Quy định nêu trên và những thay đổi trong chính sách quản lý vĩ mô đều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro ở trên, hoạt động kinh doanh của Công ty còn chịu rủi ro khác như thiên tai, địch họa... đây là những rủi ro bất khả kháng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại về vật chất và con người cũng như tình hình hoạt động chung của Công ty.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và dân sự

Tình hình đầu tư và thực hiện dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

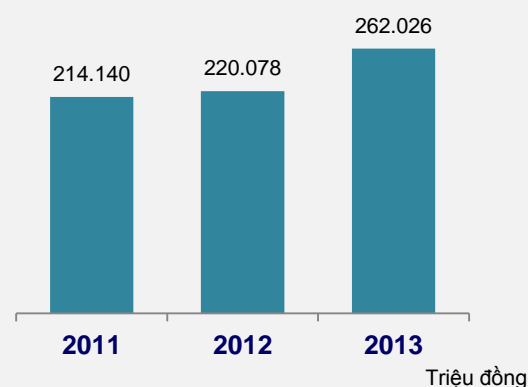
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2012	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2013	TH 2013/ TH 2012	TH 2013/ KH 2013
1	Tổng doanh thu	220.078	262.026	230.000	119,06%	113,92%
	Trong đó: Doanh thu sản xuất	137.280	158.982	140.000	115,81%	113,56%
2	Lợi nhuận trước thuế	5.423	6.003	5.600	110,71%	107,20%
4	% Cổ tức (trên vốn Điều lệ)	17%	-	17%	-	-

(ĐVT: Triệu đồng)

Tổng doanh thu năm 2013 đạt 262.026 triệu đồng vượt 13,92% kế hoạch và tăng 19,06% cùng kỳ năm ngoái (trong đó doanh thu sản xuất đạt 158.982 triệu đồng vượt 13,56% kế hoạch và tăng 15,81% cùng kỳ năm ngoái), lợi nhuận trước thuế đạt 6.003 triệu đồng vượt 7,2% kế hoạch và tăng 10,71% so với cùng kỳ 2012. Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nguyên nhân chủ yếu do Công ty trúng thầu vào khối điều trị tăng 386% so với năm trước, chất lượng sản phẩm và uy tín của Công ty ngày càng tăng cao.

Tổng doanh thu qua các năm



Lợi nhuận trước thuế



Ban điều hành



ÔNG PHẠM QUANG BÌNH

Tổng giám đốc (kiêm Chủ tịch HĐQT)

Sinh năm: 1954

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ

Quá trình công tác:

Năm 1980: Kỹ thuật viên phân xưởng chế biến trực thuộc CT Dược và VTYT Tiền Giang

Từ năm 1980 -1989: Trưởng Phân xưởng

Từ năm 1990 - 1993: Phó quản đốc xưởng

Từ năm 1993 -1996: Phó phòng kỹ thuật kiểm nghiệm

Từ năm 1996 - 2010: Phó Giám Đốc Cty CPDP Tipharco

Từ 2010 - 2011: Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco

Từ năm 2011 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco

Nắm giữ: 42.436 cổ phần

Chiếm 2,83% cổ phần có quyền biểu quyết



ÔNG LÊ VĂN CHÂU

Phó Tổng giám đốc (kiêm Ủy viên HĐQT)

Sinh năm: 1955

Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán

Quá trình công tác:

Từ năm 1974-1975: Học viên Trường Dược Tá của Ty Y tế tỉnh Mỹ Tho

Từ 1975 -1976: Nhân viên phòng bào chế -Ty Y tế tỉnh Mỹ Tho

Từ 1976 -1979: Nhân Viên SX của Xí Nghiệp DP Tiền Giang

Từ 1979 -1981: Học viên Trường BTVH cấp II -III tỉnh Tiền Giang

Từ 1981 -1983: Học viên Trường Tài chính -Kế toán IV TP.HCM

Từ 1983 -2003: Phó phòng kế toán Cty Dược & VTYT Tiền Giang

Từ 2003 - 2006: Kế toán trưởng Cty Dược & VTYT Tiền Giang

Từ 2006 -2008: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Cty CPDP Tipharco

Từ 2008 -2011: Thành viên HĐQT, Giám đốc tài chính kiêm kế toán trưởng

Từ năm 2011 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám đốc tài chính Cty CPDP Tipharco

Nắm giữ: 5.000 cổ phần

Chiếm 0,33% cổ phần có quyền biểu quyết



BÀ TRẦN THỊ TÁM

Phó Tổng giám đốc (kiêm Ủy viên HĐQT)

Sinh năm: 1965

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ

Quá trình công tác:

Từ 1988 -1991: Làm việc tại Phòng Y Tế huyện Châu Thành, Tiền Giang.

Từ năm 1991 -1994: Phó chủ nhiệm hiệu thuốc Châu Thành

Từ năm 1994 -2003: Trưởng trung tâm dược phẩm Châu Thành

Từ năm 2003 -2004: Phó phòng kế hoạch Cty Dược & VTYT Tiền Giang

Từ năm 2004 -2010: Trưởng phòng kinh doanh Cty CPDP Tipharco

Từ năm 2010: Phó Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco

Từ năm 2011 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco

Nắm giữ: 50.217 cổ phần

Chiếm 3,35% cổ phần có quyền biểu quyết



BÀ ĐẶNG THỊ XUÂN QUYÊN

Phó Tổng giám đốc

Sinh năm: 1978

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại Học

Quá trình công tác:

Từ 09/03/2002 đến 24/5/2003: Nhân viên xưởng Nonbetalactam

Từ 25/5/2003 đến 31/10/2004: Nhân viên phòng nghiên cứu phát triển (RD)

Từ 01/11/2004 đến 31/7/2005: Phó phòng nghiên cứu phát triển

Từ 01/8/2005 đến 15/4/2013: Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng (QA)

Từ 15/4/2013 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc

Nắm giữ: 1.900 cổ phần

Chiếm 0,13% cổ phần có quyền biểu quyết



BÀ LÊ THỊ MỸ TIÊN

Kế toán trưởng

Sinh năm: 1978

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Từ năm 1999 - 2003: Là nhân viên kế toán tại Cty Dược & VTYT TG.

Từ 2003 - 2012: Phó phòng Kế toán tại Cty CPDP Tipharco.

Từ 2012 đến nay: Kế toán trưởng tại Cty CPDP Tipharco.

Nắm giữ: 4.357 cổ phần

Chiếm 0,29% cổ phần có quyền biểu quyết

Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2013

STT	Họ Tên	Chức vụ cũ	Chức vụ mới	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Đặng Thị Xuân Quyên	Trưởng phòng QA	Phó Tổng Giám đốc	15/04/2013

Theo Quyết định số 478/QĐ-TIPHARCO Bà Đặng Thị Xuân Quyên được bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 15/04/2013.

Số lượng cán bộ, nhân viên

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động	310	100
1	Trình độ trên đại học	3	0,97
2	Trình độ đại học, cao đẳng	41	13,23
3	Trình độ trung cấp	209	67,42
4	Công nhân kỹ thuật	19	6,13
5	Lao động phổ thông	38	12,25
II	Theo loại hợp đồng lao động	310	100
1	Hợp đồng không thời hạn	167	53,87
2	Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	5	1,61
3	Hợp đồng xác định từ 1-3 năm	138	44,52
III	Theo giới tính	310	100
1	Nam	121	39,03
2	Nữ	189	60,97

(Tính đến ngày 31/12/2013)

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2012	Năm 2013	2013 so với 2012
Tổng số lượng cán bộ/ nhân viên	Người	291	310	107%
Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	3.940.000	4.200.000	107%

Đơn vị: triệu đồng

Chính sách với người lao động

Tất cả lao động ở Công ty đều làm việc theo chế độ hợp đồng lao động. Giờ làm việc tại Công ty là 08h/ngày, tùy theo công việc của từng bộ phận công ty bố trí làm việc theo ca. Các bộ phận sẽ được chấm công thêm giờ nếu cần làm thêm giờ theo yêu cầu công việc.

- **Công tác tuyển dụng:** thực hiện nghiêm túc, bài bản các bước tuyển dụng với sự tham gia phỏng vấn của lãnh đạo đơn vị, Phòng nhân sự hành chính.
- **Công tác đào tạo:** thường xuyên đào tạo, cập nhật kiến thức mới, các kinh nghiệm, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tự tin trong công việc.
- **Công tác đảm bảo an toàn lao động:** huấn luyện về công tác an toàn vệ sinh lao động trong sản xuất, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy, thường xuyên kiểm tra về an toàn vệ sinh lao động và dụng cụ phòng chống cháy nổ đầy đủ.
- **Công tác chăm sóc sức khỏe:** Tổ chức khám bệnh tổng quát cho nhân viên Công ty và bồi dưỡng độc hại cho các bộ phận.
- **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:** Công ty đã xây dựng chính sách tiền lương phù hợp với ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước. Lương được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc của người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ, nhân viên trong Công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty sắp xếp, tinh gọn bộ máy, năng động hóa đội ngũ quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.



Các khoản đầu tư lớn

Nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Trong năm Công ty đã đầu tư bổ sung máy móc thiết bị sản xuất, kiểm tra chất lượng, hệ thống điều hòa không khí phục vụ sản xuất với chi phí đầu tư là: 6.914.048.589 đồng.

Các công ty con, công ty liên kết: Không có.



Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2012	2013	2013 so với 2012
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	112.256	133.530	119%
2	Doanh thu thuần	Đồng	219.480	259.974	118%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	4.972	5.309	107%
4	Lợi nhuận khác	Đồng	451	694	154%
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.423	6.003	111%
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.986	4.755	95%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	51,15%	Chưa TH	-

(Theo Báo cáo tài chính chưa kiểm toán năm 2013)

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2012	2013	Tỷ lệ 2013 so 2012
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,01	1,07	
	Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – HTK)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,50	0,51	
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	75,90%	76,81%	
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	314,99%	331,15%	
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/HTK bình quân)	Vòng	4,70	4,55	
	Vòng quay tổng tài sản (DT thuần/Tổng TS bình quân)	Vòng	2,09	2,12	
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,27%	1,83%	
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	18,34%	16,39%	
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	4,76%	3,87%	
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,27%	2,04%	

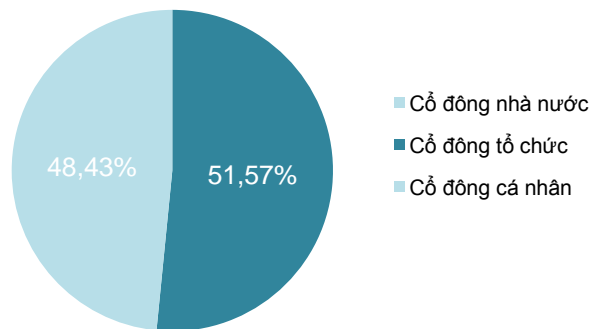


CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần

- Tổng số cổ phần phát hành: 1.500.000 cổ phần
- + Tổng số cổ phần đang lưu hành: 1.500.000 cổ phần
- + Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Cơ cấu cổ đông



Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	157	1.500.000	15.000	100%
1	Cổ đông nhà nước	-	-	-	-
2	Cổ đông tổ chức	2	773.600	7.736	51,57%
3	Cổ đông cá nhân	155	726.400	7.264	48,43%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
	Tổng cộng	157	1.500.000	15.000	100%

(Đến ngày 24/02/2014)

Danh sách cổ đông lớn (cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ)

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng (CP)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty TNHH Dược phẩm Thiên Khánh (Ông Nguyễn Văn Tám làm đại diện)	632 Bà Hạt Phường 6, Quận 10, TP HCM	433.600	4.336.000.000	28,91%
2	Huỳnh Thị Nguyên Thủy	12/19 Cù Lao, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TP HCM	379.733	3.797.330.000	25,32%
3	Công ty TNHH Dược phẩm Đại Việt Á (Ông Phạm Trung Nghĩa làm đại diện)	109 Đường 3/2, Phường 11, Quận 10, TP HCM	340.000	3.400.000.000	22,67%
Tổng cộng			1.153.333	11.533.330.000	76,90%

(Đến ngày 24/02/2014)

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

Các chứng khoán khác: Không có.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Với những khó khăn trong năm 2013 của nền kinh tế nói chung và của ngành Dược nói riêng đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Khó khăn

Trong năm 2013 tình hình kinh tế chung còn gặp nhiều khó khăn đối với các doanh nghiệp, lãi suất ngân hàng tăng, giảm thường xuyên; tỷ giá ngoại tệ cũng biến động bất thường nên làm cho Công ty gặp một số khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tình hình giá cả nguyên vật liệu, bao bì tăng, tiền điện, xăng dầu tăng, mức lương tối thiểu vùng Nhà nước điều chỉnh tăng từ ngày 01/01/2013 làm các khoản tiền lương, bảo hiểm tăng theo và làm ảnh hưởng lớn đến chi phí đầu vào sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tình hình cạnh tranh giữa các công ty trong nước cũng rất gay gắt, hàng nhập từ các nước lân cận nhiều làm ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thuận lợi

Với sự quyết tâm và thống nhất từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ đến toàn thể người lao động phấn đấu vượt qua những khó khăn, đoàn kết để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và Hội nghị người lao động đã thông qua.

Được sự hỗ trợ của các Ban ngành, đoàn thể, Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển tỉnh Tiền Giang, các đối tác, đặc biệt là sự tin tưởng và ủng hộ của khách hàng trong và ngoài tỉnh luôn đồng hành cùng sản phẩm của Tipharco.

Và trong năm qua Công ty tham gia đấu thầu vào khối điều trị trong, ngoài tỉnh, ủy quyền cho đấu thầu hàng công ty sản xuất và trúng thầu vào khối điều trị trên 50 sản phẩm với giá trị trên 80 tỷ đồng. Từ đó, đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.





Trong năm qua với sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc theo định hướng, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị và sự phấn đấu của toàn thể CBNV trong Công ty, Công ty đã vượt qua khó khăn hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	TH so với KH
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	230.000	262.026	113,92%
-	Trong đó: Doanh thu SX	Triệu đồng	140.000	158.982	113,56%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.600	6.003	107,20%
3	Các khoản nộp NSNN	Triệu đồng	3.500	4.892	139,77%
4	Kim ngạch NK t/tiếp	Triệu đồng	0	60.141	-
5	Cổ tức	%/năm	17	17 (Dự kiến)	

Những công việc thực hiện được ở các lĩnh vực



• Lĩnh vực kinh doanh

Củng cố thị trường truyền thống và từng bước đã mở rộng thị trường mới ở các khu vực trong cả nước. Công ty không bán trực tiếp nhưng bán thông qua các Công ty phân phối và sản phẩm Công ty sản xuất được tiêu thụ trong cả nước và khách hàng tín nhiệm.

Các hoạt động tiếp thị, chăm sóc khách hàng được điều chỉnh phù hợp, chương trình khuyến mãi bán hàng cũng được chú trọng nên đã thu hút được khách hàng gắn kết lâu dài với Công ty.

Điều chỉnh, sắp xếp hệ thống kinh doanh có hiệu quả hơn.

• Lĩnh vực sản xuất

Sắp xếp, cơ cấu các bộ phận sản xuất hoạt động có hiệu quả, tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu, bao bì, điện, nước,... để giảm giá thành sản phẩm.

Cải tiến và không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm; đầu tư xây dựng thương hiệu thông qua các hoạt động về nghiên cứu thị trường, chương trình khuyến mãi, hoạt động quảng bá đã được Tạp chí thương hiệu Việt bình chọn đạt Cúp vàng thương hiệu Việt, Thương hiệu uy tín năm 2013, Thương hiệu cạnh tranh và giải Bạc giải thưởng chất lượng Việt Nam năm 2012.

Đầu tư bổ sung thiết bị sản xuất, kiểm tra chất lượng, hệ thống điều hòa không khí có hiệu quả. Nhất là dây chuyền sản xuất các dạng viên sủi.



• **Lĩnh vực nhân sự, tiền lương**

Luôn xác định công tác quản trị nhân sự đóng vai trò quan trọng trong hiệu quả hoạt động của Công ty, tạo mọi điều kiện thuận lợi và môi trường làm việc để phát huy tối đa năng lực, trí tuệ của tập thể và cá nhân người lao động.

Từng bước nâng cao thu nhập của người lao động để giữ và thu hút những cán bộ, nhân viên có năng lực gắn bó lâu dài với Công ty.

Kết quả thu nhập của người lao động đã được cải thiện như sau:

- **Năm 2012** thu nhập b/q người/tháng: 3,94 triệu đồng.
- **Năm 2013** thu nhập b/q người/tháng: 4,20 triệu đồng.

Thường xuyên xem xét để điều chỉnh hệ số lương chức danh công việc cho toàn thể người lao động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ đang thực hiện và nhằm nâng cao đời sống của người lao động.

• **Hệ thống quản lý**

Nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng quản lý và chuyên môn, Công ty luôn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2008; trong sản xuất thực hiện theo tiêu chuẩn GMP-WHO, GLP, GSP; trong kinh doanh phân phối thực hiện GDP, GPP.



• Đầu tư

Nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Trong năm Công ty đã đầu tư bổ sung máy móc thiết bị sản xuất, kiểm tra chất lượng, hệ thống điều hòa không khí như sau:

STT	Hạng mục, tài sản	Giá trị đầu tư
1	Máy bao phim	800.000.000
2	Máy đóng thuốc gói + máy in	1.118.757.480
3	Máy dập viên 27 chày	1.917.006.862
4	Máy gấp giấy tự động	75.000.000
5	Máy nén khí	388.000.000
6	Máy sấy khí	54.000.000
7	Máy tiện cơ	75.000.000
8	Máy quang phổ hồng ngoại	710.754.927
9	Máy dò kim loại	188.980.000
10	Hệ thống chống sét	37.045.455
11	Máy vô nang tự động	1.347.353.220
12	Máy đóng gói tự động	202.150.645
	Tổng cộng	6.914.048.589

Tiến bộ công ty đã đạt được

Năm 2013, Công ty đã đạt được việc đưa sản phẩm Công ty sản xuất vào phục vụ khối điều trị trong, ngoài tỉnh đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

• Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	2012	2013	2013 so với 2012	Tỷ trọng 2012	Tỷ trọng 2013
Tài sản ngắn hạn	84.135.826.127	103.116.769.031	122,56%	74,95%	77,22%
Tài sản dài hạn	28.119.976.790	30.413.101.614	108,15%	25,05%	22,78%
TỔNG TÀI SẢN	112.255.802.917	133.529.870.645	118,95%	100%	100%

ĐVT: đồng

Tổng tài sản năm 2013 là 133.530 triệu đồng tăng 18,95% so với cùng kỳ năm trước nguyên do Tài sản ngắn hạn 2013 tăng 22,56% lên 103.117 triệu đồng chủ yếu do khoản tăng 11.907 triệu đồng từ hàng tồn kho trong năm.

• Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	2012	2013	2013 so với 2012	Tỷ trọng 2012	Tỷ trọng 2013
Nợ ngắn hạn	83.376.977.946	95.933.448.460	115,06%	97,85%	93,54%
Nợ dài hạn	1.828.403.689	6.625.804.312	362,38%	2,15%	6,46%
NỢ PHẢI TRẢ	85.205.381.635	102.559.252.772	120,37%	100%	100%

ĐVT: đồng

Nợ phải trả năm 2013 là 102.559 triệu đồng tăng 20,37% so với cùng kỳ năm trước. Nợ phải trả tăng chủ yếu do các khoản vay và nợ ngắn hạn tăng 13.143 triệu đồng và khoản vay và nợ dài hạn tăng 4.797 triệu đồng.

NHỮNG CÁI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

- **Cải cách về cơ cấu tổ chức:**

Sắp xếp bộ máy công ty đáp ứng yêu cầu công việc và hiệu quả.

- **Chính sách quản lý - điều hành:**

Chủ trương của Công ty là phát triển việc đấu thầu vào hệ điều trị từng bước phủ khắp trên phạm vi cả nước.

- **Chiến lược phát triển sản phẩm:**

Công ty đã tham gia và trúng thầu nhiều nơi, doanh số trúng thầu tăng trưởng mạnh. Công ty đã đầu tư kinh phí để tiến hành thử tương đương sinh học các mặt hàng chủ lực, đầu tư máy móc thiết bị để nâng cao chất lượng thuốc và tăng năng suất lao động, nâng cao uy tín thương hiệu đối với hệ điều trị.

- **Cách thức quảng bá thương hiệu:**

Duy trì việc kết hợp với tổ chức Thương Hiệu Việt và một số tạp chí chuyên ngành để quảng bá thương hiệu.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

- **Đặc điểm tình hình**

Năm 2014, tình hình kinh tế trong, ngoài nước vẫn còn phức tạp, giá cả nguyên liệu, bao bì, xăng dầu, mức lương tối thiểu,... đều tăng cũng làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và đời sống của người lao động. Đặc biệt đối với ngành Dược hầu hết nguyên vật liệu, bao bì đều phải nhập khẩu, tỷ giá tăng, giảm bất thường cũng ảnh hưởng đến giá thành và đầu ra của sản phẩm. Đồng thời, tình hình cạnh tranh trong

ngành Dược cũng rất khó khăn, chi phí bán hàng tăng cao,... làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của công ty.

Tuy nhiên, Bộ Y Tế đã có những chủ trương chính sách để tăng tỷ lệ sử dụng thuốc nội trong khối điều trị qua đấu thầu, đây cũng là những thuận lợi trong năm 2013. Bên cạnh đó, Công ty luôn được sự quan tâm hỗ trợ của lãnh đạo, các ngành tại địa phương tạo điều kiện thuận lợi để Công ty phát triển.

- **Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2014
1	Doanh thu (Không tính NK ủy thác)	Triệu đồng	265.000
2	Trong đó: Doanh thu SX	Triệu đồng	165.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.200
4	Trả cổ tức	%/năm	17

Với kế hoạch trên Công ty phấn đấu doanh thu đạt 280 tỷ đồng, trong đó hàng công ty sản xuất 180 tỷ đồng.

- **Đầu tư phát triển**

Trong năm 2013, Công ty có kế hoạch đầu tư bổ sung thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất, thiết bị kiểm tra chất lượng, hệ thống ĐHKK phục vụ sản xuất. Kinh phí dự kiến khoản 11 tỷ đồng.

Ngoài ra, Công ty dự kiến phát triển lâu dài Dự án dây chuyền sản xuất đông dược khoản 25 tỷ đồng.

Nguồn vốn đầu tư dự kiến gồm: vốn tự có, kêu gọi hợp tác đầu tư, vay dài hạn ngân hàng hoặc phát hành thêm cổ phiếu,... hoặc thông qua nguồn vốn thuê tài chính để đầu tư phát triển.



- Các giải pháp chủ yếu

Tập trung nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển SXKD của Công ty.

Mở rộng và phát triển mạng lưới phân phối, xây dựng và củng cố các Trung tâm dược phẩm đạt GDP; quầy thuốc đạt tiêu chuẩn GPP theo quy định của Bộ Y Tế.

Tăng cường công tác tiếp thị và hoạt động tốt để giới thiệu sản phẩm Công ty sản xuất. Xây dựng chính sách chăm sóc khách hàng, quảng bá nhóm sản phẩm mới, củng cố tăng trưởng nhóm sản phẩm chủ lực. Nhất là nhóm kháng sinh thế hệ mới.

Trích quỹ khoa học kỹ thuật dùng để phục vụ cho công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm, đầu tư thiết bị lẻ phục vụ nghiên cứu, thuê tư vấn nghiên cứu, đào tạo huấn luyện,...

Đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Quản lý tốt hơn chi phí, nâng cao ý thức tiết kiệm trong các hoạt động sản xuất kinh doanh để giảm chi phí điện, nước, chi phí bán hàng; sắp xếp, cải tiến hợp lý trong dây chuyền sản xuất để tăng năng suất lao động.

Công ty cũng dự kiến phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ phục vụ SXKD và có điều kiện đấu thầu những năm tiếp theo.

Tăng cường đưa vào sản xuất các mặt hàng của dây chuyền viên sủi và thực phẩm chức năng nhằm đa dạng hóa sản phẩm.

Căn cứ tình hình thực hiện bán hàng Công ty năm qua, tổng kết kịp thời để định hướng cho năm 2014 và những năm tiếp theo.



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Ban quản lý, điều hành Công ty với nhiều năm kinh nghiệm làm việc trong ngành, có tâm huyết và nắm bắt kịp thời nhu cầu của thị trường đã đề ra định hướng và mục tiêu phát triển Công ty theo từng thời kỳ một cách phù hợp. Nhìn chung, với nỗ lực phấn đấu hết mình của cán bộ công nhân viên, Công ty đã đạt được những thành quả rất đáng trân trọng. Tổng doanh thu năm 2013 đạt 262.026 triệu đồng vượt 13,92% kế hoạch và tăng 19,06% cùng kỳ năm trước, lợi nhuận trước thuế đạt 6.003 triệu đồng vượt 7,2% kế hoạch và tăng 10,71% so với cùng kỳ 2012. Thu nhập người lao động tăng 6,6% so với cùng kỳ năm trước lên 4.200.000 đồng/người/tháng. Kết quả là thành quả từ nỗ lực của toàn thể Công ty trong năm qua và cần giữ vững để phát huy tốt hơn trong các năm sau.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ban Tổng giám đốc và đội ngũ quản lý là những người có năng lực, đoàn kết, với tinh thần trách nhiệm cao, luôn tuân thủ, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị:

- Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng kế hoạch sản xuất kinh doanh và định hướng đầu tư phát triển của Đại hội đồng cổ đông.
- Định kỳ, hàng tuần, hàng tháng, quý tổ chức các cuộc họp giao ban sản xuất, kinh doanh phổ biến các quy định, chủ trương, chính sách của Hội đồng quản trị.
- Đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo sự phát triển ổn định, hoàn thành xuất sắc vượt các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- **Chỉ tiêu kế hoạch**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2014
1	Doanh thu (Không tính NK ủy thác)	Triệu đồng	265.000
-	Trong đó: Doanh thu Sản xuất	Triệu đồng	165.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.200
3	Trả cổ tức	%/năm	17

- **Định hướng**

Tăng cường công tác quản trị, giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành để thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013.

Tùy điều kiện sẽ tổ chức các phiên họp định kỳ hàng quý để thảo luận, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty kịp thời, qua các báo cáo, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban điều hành, HĐQT sẽ có những ý kiến đóng góp trong điều hành và chỉ đạo kịp thời.

Ngoài ra, HĐQT sẽ tổ chức các phiên họp bất thường nếu có để giải quyết, xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT; theo đề nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

QUẢN TRỊ CÔNG TY



Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG PHẠM QUANG BÌNH

Tổng giám đốc (kiêm Chủ tịch HĐQT)

Sinh năm: 1954

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ

Quá trình công tác:

Năm 1980: Kỹ thuật viên phân xưởng chế biến trực thuộc CT Dược và VTYT Tiền Giang

Từ năm 1980 -1989: Trưởng Phân xưởng

Từ năm 1990 - 1993: Phó quản đốc xưởng

Từ năm 1993 -1996: Phó phòng kỹ thuật kiểm nghiệm

Từ năm 1996 - 2010: Phó Giám Đốc Cty CPDP Tipharco

Từ 2010 - 2011: Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco

Từ năm 2011 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco

Nắm giữ: 42.436 cổ phần

Chiếm 2,83% cổ phần có quyền biểu quyết



ÔNG LÊ VĂN CHÂU

Ủy viên HĐQT (kiêm Phó Tổng giám đốc)

Sinh năm: 1955

Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán

Quá trình công tác:

Từ năm 1974-1975: Học viên Trường Dược Tá của Ty Y tế tỉnh Mỹ Tho

Từ 1975 -1976: Nhân viên phòng bào chế -Ty Y tế tỉnh Mỹ Tho

Từ 1976 -1979: Nhân Viên SX của Xí Nghiệp DP Tiền Giang

Từ 1979 -1981: Học viên Trường BTVH cấp II -III tỉnh Tiền Giang

Từ 1981 -1983: Học viên Trường Tài chính - Kế toán IV TP.HCM

Từ 1983 -2003: Phó phòng kế toán Cty Dược & VTYT Tiền Giang

Từ 2003 - 2006: Kế toán trưởng Cty Dược & VTYT Tiền Giang

Từ 2006 -2008: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Cty CPDP Tipharco

Từ 2008 -2011: Thành viên HĐQT, Giám đốc tài chính kiêm kế toán trưởng

Từ năm 2011 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám đốc tài chính Cty CPDP Tipharco

Nắm giữ: 5.000 cổ phần

Chiếm 0,33% cổ phần có quyền biểu quyết



BÀ TRẦN THỊ TÂM

Ủy viên HĐQT (kiêm Phó Tổng giám đốc)

Sinh năm: 1965

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ

Quá trình công tác:

Từ 1988 -1991: Làm việc tại Phòng Y Tế huyện Châu Thành, Tiền Giang

Từ năm 1991 -1994: Phó chủ nhiệm hiệu thuốc Châu Thành

Từ năm 1994 -2003: Trưởng trung tâm dược phẩm Châu Thành

Từ năm 2003 -2004: Phó phòng kế hoạch Cty Dược & VTYT Tiền Giang

Từ năm 2004 -2010: Trưởng phòng kinh doanh Cty CPDP Tipharco

Từ năm 2010: Phó Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco

Từ năm 2011 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco

Nắm giữ: 50,217 cổ phần

Chiếm 3,35% cổ phần có quyền biểu quyết





ÔNG NGUYỄN VĂN TÁM

Ủy viên HĐQT
Sinh năm: 1964
Năm giữ: 433.600 cổ phần
Tỷ lệ: 28,91%



ÔNG PHẠM TRUNG NGHĨA

Ủy viên HĐQT
Sinh năm: 1952
Năm giữ: 340.000 cổ phần
Tỷ lệ: 22,67%



BÀ HUỖNH THỊ NGUYỄN THỦY

Ủy viên HĐQT
Sinh năm: 1974
Năm giữ: 379.733 cổ phần
Tỷ lệ: 25,32%

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2013

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Ông Phạm Quang Bình	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%	
2	Bà Trần Thị Tám	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
3	Ông Lê Văn Châu	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
6	Ông Trần Văn Tám	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
5	Ông Phạm Trung Nghĩa	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
4	Bà Huỳnh Thị Nguyên Thủy	Thành viên HĐQT	04/04	100%	

Nội dung các cuộc họp của HĐQT trong năm 2013

Nội dung các phiên họp trong quý I: (ngày 08/04/2013)

HĐQT họp thông qua báo cáo tổng kết điều hành sản xuất kinh doanh năm 2012, phân tích những thuận lợi, khó khăn; những việc thực hiện được, những việc còn hạn chế để tập trung điều hành trong sản xuất kinh doanh năm 2013 và có định hướng cho những năm tới.

Thông qua báo cáo, phân tích kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012, thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.

Phê duyệt kế hoạch vay vốn, thế chấp tài sản tại ngân hàng.

Thông qua các Nghị quyết năm 2013 thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định.

Chuẩn bị tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2012.

HĐQT chính thức thông qua các nội dung Đại hội cổ đông thường niên tài chính 2012; phương hướng nhiệm vụ năm 2013 và các nội dung khác theo quy định của Điều lệ và Luật doanh nghiệp

Các báo cáo, kế hoạch, tờ trình để báo cáo, trình trước Đại hội

Về phương hướng đầu tư dây chuyền viên nang mềm, dây chuyền sản xuất đông được cần nghiên cứu kỹ để trình Đại hội thông qua

Nội dung các phiên họp trong quý II: (ngày 05/08/2013)

Tổng Giám đốc báo cáo kết quả tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2013, những thuận lợi khó khăn,... Phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2013.

Dự kiến đầu tư bổ sung một số thiết bị phục vụ sản xuất bao gồm thay thế và nâng cao sản lượng sản phẩm sản xuất. Báo cáo thực hiện đầu tư máy móc thiết bị, nguồn vốn. Nếu không vay được vốn trung hạn nên chuyển sang thuê tài chính khoản 2,6 tỷ đồng.

Công ty nhận 2 quầy lễ của TTYT Châu Thành giao TTDP Mỹ Tho quản lý.

Tập trung cho sản xuất để cung ứng hàng trúng thầu khối điều trị.

Về xin phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, dự án đầu tư dây chuyền sản xuất đông được cần tính toán thiết bị, sản phẩm, hiệu quả sau đầu tư,... sẽ bàn bạc vào cuộc họp kỳ sau.

Cần có lợi nhuận định mức cho đấu thầu, bán OTC, hàng gia công để có định hướng đầu tư sản phẩm cho những năm sau.

Công ty xem xét lại khách hàng gia công truyền thống, không mở rộng khách hàng và sản phẩm trùng với sản phẩm công ty sản xuất.

Nội dung các phiên họp trong quý III: (ngày 25/10/2013)

Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2013 đều đạt trên 80% và những thuận lợi, khó khăn về sản xuất kinh doanh. Tỷ giá ngoại tệ chưa ổn định, giá cả nguyên vật liệu, bao bì biến động thường xuyên làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhưng các chỉ tiêu đều đạt và có khả năng cuối năm vượt kế hoạch.

Định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh quý IV. Do năm 2013 Công ty trúng thầu khối điều trị trong và ngoài tỉnh tương đối khá nên phải cố gắng đáp ứng nhu cầu khối điều trị.

Báo cáo tình hình kê khai giá với Cục Quản lý Dược các mặt hàng công ty sản xuất để lưu hành trên cả nước.

Thông nhất trình Đại hội quyết định việc phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ vào năm 2014; đầu tư dây chuyền sản xuất đông dược.

Chuẩn bị các thông tin, tài liệu để tham gia đấu thầu trong và ngoài tỉnh năm 2014.

Nội dung các phiên họp trong quý IV (ngày 25/12/2013)

Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 11 tháng năm 2013 các chỉ tiêu đều đạt kế hoạch năm, khả năng đến cuối năm các chỉ tiêu vượt trên 5%.

Thông nhất xin bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh là bán lẻ các dạng rượu, điều chỉnh địa chỉ một số quầy lẻ cho đúng thực tế.

Thông nhất chuẩn bị Hội nghị khách hàng năm 2013 trong tháng 01 năm 2014.

Báo cáo tình hình Nhà nước điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng từ ngày 01/01/2014 và làm cho giá thành, các chi phí đều tăng nên ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh cả năm 2014.

Tình hình giá cả nguyên vật liệu, bao bì, tỷ giá ngoại tệ biến động thường xuyên, nên việc nhận định tình hình thị trường tiêu thụ và tình hình cung cấp các loại nguyên liệu để xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

Chuẩn bị tập trung cho sản xuất để cung ứng hàng thầu, hàng bán OTC trong dịp tết năm 2014. Và chuẩn bị xây dựng chính sách đấu thầu, bán hàng,... năm 2014.



Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã tiến hành các hoạt động giám sát như sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Ban Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo trực tiếp Tổng giám đốc nhằm đảm bảo việc thực thi đúng và đầy đủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2013; Xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2014;
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2012;
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai và hoàn tất công việc kiểm toán cho năm tài chính 2013 và công bố thông tin theo quy định pháp luật;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban, họp kế hoạch sản xuất kinh doanh, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Hội đồng Quản trị Công ty có 03 thành viên HĐQT không điều hành là Ông Phạm Trung Nghĩa, Ông Nguyễn Văn Tám và Bà Huỳnh Thị Nguyên Thủy. Trong năm 2013, các thành viên này đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đồng thời đóng góp những ý kiến tích cực vào các buổi họp của HĐQT.

Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2013: Theo Phụ lục đính kèm

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có các tiểu ban thuộc HĐQT.

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo/ tham gia các chương trình về quản trị Công ty: Không có

BAN KIỂM SOÁT



BÀ DƯƠNG THỊ THÚY LIỄU

Trưởng Ban Kiểm Soát

Sinh năm: 1986

Nắm giữ: 700 cổ phần

Tỷ lệ: 0,05%



BÀ TRẦN THỊ THU VÂN

Ủy viên Ban Kiểm Soát

Sinh năm: 1982

Nắm giữ: 1.100 cổ phần

Tỷ lệ: 0,07%



ÔNG TRẦN HOÀNG QUÂN

Ủy viên Ban Kiểm Soát

Sinh năm: 1979

Nắm giữ: 400 cổ phần

Tỷ lệ: 0,03%

Các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2013:

Lần 1: Thực hiện công tác soát xét 6 tháng đầu năm 2013.

Lần 2: Thực hiện công tác soát xét cả năm 2013.

Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2013, Ban kiểm soát Cty không có thay đổi về nhân sự, các thành viên thực hiện tốt nhiệm vụ:

- Tham gia Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm tài chính 2012.
- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty đối với HĐQT, Ban TGD, người quản lý trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT về kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.
- Xem các báo cáo tài chính của công ty, báo cáo kiểm toán của công ty kiểm toán.

Ban Kiểm Soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông hoặc của cán bộ nhân viên lao động về sai phạm của HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Đánh giá Kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc:

Năm 2013, Ban Kiểm Soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động cũng như các quy định hoạt động, luôn tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ của công ty.

Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định tại luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cũng như quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và Ban TGD công ty. Trong các cuộc họp các thành viên tham gia đầy đủ, làm việc nghiêm túc.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều bám sát thực tế hoạt động của công ty, triển khai các nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông, thực hiện tốt chức năng quản trị của HĐQT, định hướng cho hoạt động điều hành và được Tổng Giám Đốc công ty tổ chức thực hiện nghiêm túc.

Các thành viên HĐQT thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng luật doanh nghiệp, điều lệ công ty và nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu định hướng của Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua để đưa ra các giải pháp và triển khai các nhiệm vụ cụ thể.

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế và trong sự cạnh tranh quyết liệt của các doanh nghiệp hoạt động cùng ngành nghề, Ban Tổng Giám Đốc đã cố gắng nỗ lực trong việc chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả tốt cho công ty.

Các cán bộ quản lý thực hiện tuân thủ các quá trình hoạt động của công ty.

Công ty chấp hành nghĩa vụ công bố thông tin theo thông tư số 52/2012/TT-BTC của Bộ tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Đánh giá tình hình Tài chính

Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, đầy đủ, chính xác, được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Các khoản chi phí, khoản trích dự phòng, khoản thu khó đòi và dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo đúng thông tư hướng dẫn của Bộ Tài Chính và theo quy chế quản lý của công ty ban hành.

Thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm Soát thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên và các quy chế quản lý của công ty.

Tình hình hoạt động của HĐQT và bộ máy điều hành

HĐQT và bộ máy điều hành đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về quản trị công ty, các quy định pháp luật hiện hành.

Tình hình thực hiện nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng Quản Trị

Trong năm qua Ban Giám Đốc và bộ máy điều hành đã thực hiện đầy đủ nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng Quản Trị.

Phương hướng nhiệm vụ năm 2014

Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

Giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Ban TGD.

Giám sát, kiểm tra việc thực hiện tiết giảm chi phí.

Kiến nghị

Đẩy mạnh công tác quản lý và thu hồi công nợ làm cho tài chính của công ty ổn định, bảo toàn vốn.

Xây dựng hệ thống kiểm toán nội bộ nhằm giám sát tốt hơn hoạt động của các phòng ban và đơn vị trực thuộc.

Tích cực đào tạo và phát triển nhân sự có trình độ cao để đáp ứng được nhu cầu phát triển trong hiện tại và tương lai. Áp dụng chính sách khuyến khích hợp lý đối với bộ máy quản lý điều hành khi hoàn thành vượt các chỉ tiêu về lợi nhuận.

Tiếp tục triển khai mở rộng kinh doanh phân phối các mặt hàng chủ lực của công ty.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích trong năm

STT	Chi tiết	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao/ lợi ích khác
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Phạm Quang Bình	Chủ tịch HĐQT	-	-	60.000.000
2	Lê Văn Châu	Thành viên HĐQT	-	-	36.000.000
3	Trần Thị Tám	Thành viên HĐQT	-	-	36.000.000
4	Huỳnh Thị Nguyễn Thủy	Thành viên HĐQT	-	-	24.000.000
5	Nguyễn Văn Tám	Thành viên HĐQT	-	-	24.000.000
6	Phạm Trung Nghĩa	Thành viên HĐQT	-	-	24.000.000
Tổng cộng			-	-	204.000.000
B	BAN KIỂM SOÁT				
1	Dương Thị Thúy Liễu	Trưởng Ban kiểm soát	38.403.000	4.567.308	12.000.000
2	Trần Thị Thu Vân	Thành viên BKS	34.239.498	5.101.202	8.400.000
3	Trần Hoàng Quân	Thành viên BKS	59.611.308	6.650.000	8.400.000
Tổng cộng			132.253.806	16.318.510	28.800.000
C	BAN ĐIỀU HÀNH				
1	Phạm Quang Bình	Tổng giám đốc	331.455.000	20.900.000	-
2	Lê Văn Châu	Phó TGD	192.938.000	14.900.000	-
3	Trần Thị Tám	Phó TGD	250.526.000	14.900.000	-
4	Đặng Thị Xuân Quyên	Phó TGD	182.851.923	8.150.000	-
Tổng cộng			957.770.923	58.850.000	

ĐVT: đồng

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2013

Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
		Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
Phạm Quang Bình	Tổng Giám Đốc	32.436	2,16%	42.436	2,83%	Mua
Lê Văn Châu	Phó Tổng Giám Đốc	22.357	1,49%	5.000	0,33%	Bán
Trần Thị Tám	Phó Tổng Giám Đốc	45.117	3,01%	50.217	3,35%	Mua
Đặng Thị Xuân Quyên	Phó Tổng Giám Đốc	1.400	0,09%	1.900	0,13%	Mua
Lê Thị Mỹ Tiên	Kế Toán Trưởng	2.100	0,14%	4.357	0,29%	Mua

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty đã tuân thủ và thực hiện tốt công tác Quản trị công ty theo quy định Quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH



Ý kiến kiểm toán
Báo cáo tài chính đã kiểm toán

AFC Vietnam

PKF

Accountants &
business advisers

Số: 22/2014/BCKT-CT.007

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý cổ đông
Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Dược Phẩm Tipharco**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Tipharco, được lập ngày 25/03/2014, từ trang 04 đến trang 27, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Tipharco tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



TRANG ĐẮC NHA

Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2111-2013-009-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM – CHI NHÁNH CẦN THƠ

Cần Thơ, ngày 25 tháng 03 năm 2014

NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0600-2013-009-1

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Số 15 đường Đốc Bình Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2013

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013 VND	01/01/2013 VND
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		103,116,769,031	84,135,826,127
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	10,039,333,988	7,587,233,366
Tiền	111		10,039,333,988	7,587,233,366
Các khoản tương đương tiền	112		-	-
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
Dự phòng giảm giá CK đầu tư ngắn hạn	129		-	-
Các khoản phải thu	130		37,004,380,046	33,550,639,866
Phải thu khách hàng	131	4.2	36,794,486,792	34,027,250,234
Trả trước cho người bán	132	4.3	857,884,000	20,000,000
Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
Các khoản phải thu khác	135	4.4	183,661,001	13,921,473
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(831,651,747)	(510,531,841)
Hàng tồn kho	140	4.5	54,649,795,711	42,742,723,737
Hàng tồn kho	141		54,649,795,711	42,742,723,737
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	150		1,423,259,286	255,229,158
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
Thuế GTGT được khấu trừ	152		1,059,138,949	191,986,521
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154		-	-
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	158	4.6	364,120,337	63,242,637

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Số 15 đường Đốc Bình Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2013

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013 VND	01/01/2013 VND
TÀI SẢN				
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		30,413,101,614	28,119,976,790
Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
Phải thu nội bộ dài hạn	213		-	-
Phải thu dài hạn khác	218		-	-
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
Tài sản cố định	220		28,558,940,483	27,336,934,841
Tài sản cố định hữu hình	221	4.7	25,751,974,498	26,715,373,072
Nguyên giá	222		54,570,582,005	54,474,749,335
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(28,818,607,507)	(27,759,376,263)
Tài sản cố định thuê tài chính	224	4.8	2,214,033,379	-
Nguyên giá	225		2,321,510,727	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		(107,477,348)	-
Tài sản cố định vô hình	227	4.9	592,932,606	621,561,769
Nguyên giá	228		807,729,733	807,729,733
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(214,797,127)	(186,167,964)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
Bất động sản đầu tư	240		-	-
Nguyên giá	241		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
Đầu tư vào công ty con	251		-	-
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	259		-	-
Tài sản dài hạn khác	260		1,854,161,131	783,041,949
Chi phí trả trước dài hạn	261	4.10	1,597,941,131	783,041,949
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
Tài sản dài hạn khác	268	4.11	256,220,000	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		133,529,870,645	112,255,802,917

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Số 15 đường Đốc Bình Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2013

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013 VND	01/01/2013 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	300		102,559,252,772	85,205,381,635
Nợ ngắn hạn	310		95,933,448,460	83,376,977,946
Vay và nợ ngắn hạn	311	4.12	49,815,891,922	36,672,886,690
Phải trả cho người bán	312	4.13	31,171,900,739	33,417,578,349
Người mua trả tiền trước	313	4.14	9,256,427,830	9,299,062,673
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	314	4.15	373,107,098	256,514,155
Phải trả công nhân viên	315		4,586,364,411	2,634,497,542
Chi phí phải trả	316		-	-
Phải trả nội bộ	317		-	-
Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	4.16	644,993,000	851,602,779
Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	323	4.17	84,763,460	244,835,758
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
Nợ dài hạn	330		6,625,804,312	1,828,403,689
Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
Phải trả dài hạn khác	333		-	-
Vay và nợ dài hạn	334	4.18	6,625,804,312	1,828,403,689
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
Quỹ phát triển khoa học công nghệ	339		-	-
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		30,970,617,873	27,050,421,282
Vốn chủ sở hữu	410	4.19	30,970,617,873	27,050,421,282
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		15,000,000,000	15,000,000,000
Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
Cổ phiếu quỹ	414		-	-
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
Quỹ đầu tư phát triển	417		9,394,654,827	7,833,263,774
Quỹ dự phòng tài chính	418		1,883,391,415	1,883,391,415
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
Lợi nhuận chưa phân phối	420		4,692,571,631	2,333,766,093
Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		-	-
Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
Nguồn kinh phí	432		-	-
Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		133,529,870,645	112,255,802,917

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Số 15 đường Độc Bình Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2013

	Mã số	Thuyết minh	2013 VND	2012 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		262,026,149,209	220,077,514,044
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		2,052,303,840	597,138,046
Doanh thu thuần	10	5.1	259,973,845,369	219,480,375,998
Giá vốn hàng bán	11	5.2	221,345,005,758	186,596,827,234
Lợi nhuận gộp	20		38,628,839,611	32,883,548,764
Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	22,480,990	20,549,531
Chi phí tài chính	22	5.4	4,562,338,544	5,157,275,610
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		<i>4,336,031,107</i>	<i>5,063,906,475</i>
Chi phí bán hàng	24		13,980,531,999	10,684,310,547
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		14,799,555,178	12,090,768,669
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30		5,308,894,880	4,971,743,469
Thu nhập khác	31	5.5	2,982,954,897	567,933,059
Chi phí khác	32	5.6	2,288,673,660	117,090,648
Lợi nhuận khác	40		694,281,237	450,842,411
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		6,003,176,117	5,422,585,880
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.7	1,248,216,458	437,041,758
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		4,754,959,659	4,985,544,122
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	5.9	3,170	3,324

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Số 15 đường Đốc Bình Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Theo phương pháp gián tiếp)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2013

	Mã số	2013 VND	2012 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	01	6,003,176,117	5,422,585,880
<i>Điều chỉnh cho các khoản</i>			
Khấu hao tài sản cố định	02	3,053,012,459	3,102,739,915
Các khoản dự phòng/ (hoàn nhập)	03	321,119,906	220,681,842
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	-	-
(Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	129,843,073	(119,941,473)
Chi phí lãi vay	06	4,336,031,107	5,063,906,475
Lợi nhuận KD trước những thay đổi vốn lưu động	08	13,843,182,662	13,689,972,639
(Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	(4,411,285,241)	(11,195,346,641)
(Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	(11,907,071,974)	(6,086,662,366)
Tăng/ (giảm) các khoản phải trả	11	(671,422,713)	13,683,349,398
(Tăng)/ giảm chi phí trả trước	12	(310,267,454)	(710,864,644)
Tiền lãi vay đã trả	13	(4,336,031,107)	(5,063,906,475)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(996,425,665)	(923,929,606)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	320,855,500	30,530,000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16	(1,879,619,066)	(407,508,176)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(10,348,085,058)	3,015,634,129
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21	(4,721,412,762)	(3,682,127,749)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH khác	22	2,113,972,727	99,391,942
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	19,457,860	20,549,531
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(2,587,982,175)	(3,562,186,276)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	158,944,247,361	122,174,676,698
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(142,780,428,427)	(120,053,700,928)
Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	(775,651,079)	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	(4,942,807,100)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	15,388,167,855	(2,821,831,330)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ	50	2,452,100,622	(3,368,383,477)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ	60	7,587,233,366	10,955,616,843
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ	70	10,039,333,988	7,587,233,366

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013 của Công ty được đăng tải trên website:

www.tipharco.com.vn

Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2013

STT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-NQ/HĐQT	28/01/2013	Chấp nhận phương án vay vốn lưu động NH
2	02-NQ/HĐQT	08/04/2013	Duyệt kế hoạch đầu tư bổ sung thiết bị
3	03-NQ/HĐQT	08/04/2013	Duyệt kế hoạch khoán tiền lương các bộ phận trực thuộc
4	04-NQ/HĐQT	08/04/2013	Duyệt KH SXKD năm 2013
5	05-NQ/HĐQT	08/04/2013	Duyệt KH trích tiền lương chung năm 2013 của Công ty
6	06-NQ/HĐQT	08/04/2013	Duyệt KH Bảo hộ lao động năm 2013 của Công ty
7	07-NQ/HĐQT	26/04/2013	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2012
8	08-NQ/HĐQT	28/06/2013	Chấp nhận phương án vay vốn lưu động NH
9	09-NQ/HĐQT	25/06/2013	Phê duyệt báo cáo đầu tư bổ sung thiết bị sản xuất, vay trung hạn, và thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Tiền Giang, ngày 18 tháng 04 năm 2014

Người đại diện theo Pháp luật của CTCP Dược Phẩm Tipharco

Chủ tịch Hội đồng Quản trị
kiêm Tổng Giám đốc



ĐS. Phạm Quang Bình



TIPHARCO



Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco
Địa chỉ: Số 15 đường Đốc Bình Kiều, Phường 2, Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
Số điện thoại: 0733 871 817 – 0733 872 973
Website: www.tipharco.com.vn